

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 534 /UBND

Đức Phổ, ngày 24 tháng 3 năm 2022

V/v tiếp nhận vào làm  
viên chức tại Ban Quản lý  
dự án đầu tư xây dựng và  
Phát triển quỹ đất thị xã

Kính gửi: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng  
và Phát triển quỹ đất thị xã Đức Phổ.

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người quản lý doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc công nhận kết quả tiếp nhận vào làm viên chức tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Đức Phổ;

Xét đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Đức Phổ tại Tờ trình số 375/TTr-BQL ngày 22/12/2021 và Tờ trình số 37/TTr-BQL ngày 11/3/2022; đề nghị của Cơ quan Tổ chức – Nội vụ tại Công văn số 157/TCNV ngày 22/3/2022.

Chủ tịch UBND thị xã có ý kiến như sau:

1. Thông nhất bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với 15 trường hợp được công nhận kết quả tiếp nhận vào viên chức làm việc tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Đức Phổ theo Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi (có danh sách kèm theo).

2. Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Đức Phổ ban hành quyết định tiếp nhận vào làm viên chức và ký hợp đồng làm việc xác định thời hạn đối với 15 trường hợp nêu trên theo đúng quy định pháp luật. /

Nơi nhận: *Tg*

- Như trên;
- Sở Nội vụ (báo cáo);
- Thường trực Thị ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Cơ quan Tổ chức – Nội vụ;
- Lưu: VT, TCNV<sub>Binh</sub>.



Vũ Minh Tâm

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐỨC PHỐ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH**

Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với 15 trường hợp được tiếp nhận vào viên chức làm việc tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Đức Phổ theo Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh (Kèm theo Công văn số 534/UBND ngày 24/3/2022 của UBND thị xã Đức Phổ)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán	Trình độ			Vị trí tiếp nhận vào viên chức	Thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng (tính đến ngày 01/3/2022)	Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp và xếp lương					Ghi chú
				Chuyên môn, chuyên ngành đào tạo	Tin học	Ngoại ngữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Bậc	Hệ số	Thời gian tính nâng bậc lương lần sau	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Trần Thị Liên Hoa	12/12/1976	Phổ An, Đức Phổ, Quảng Ngãi	Đại học chuyên ngành kinh tế Kế toán - Kiểm toán	A	Tiếng Anh trình độ B	Kế toán	18 năm 11 tháng (tính từ tháng 4/2003)	Kế toán viên	06.031	6/9	3,99	01/4/2019	Tiếp nhận vào làm viên chức từ ngày 01/4/2021: lương xếp bậc 7/9, hệ số 4,32, thời gian tính nâng bậc lương lần sau từ ngày 01/4/2022
2	Hứa Thị Thanh Huyền	20/4/1987	Phổ Ninh, Đức Phổ, Quảng Ngãi	Đại học chuyên ngành Kế toán	A	Tiếng Anh trình độ B	Kế toán	11 năm 02 tháng (tính từ tháng 01/2011)	Kế toán viên	06.031	4/9	3,33	01/01/2021	
3	Lâm Thị Mỹ Diệu	04/3/1981	Nghĩa Lâm, Tư nghĩa, Quảng Ngãi	Đại học chuyên ngành Quản lý nhà nước	Kỹ thuật viên	Tiếng Anh trình độ B	Văn thư	05 năm 09 tháng (tính từ tháng 5/2016)	Văn thư viên	02.007	2/9	2,67	01/5/2020	

Số	và xếp lương		Ghi chú
	Thời gian tính nâng bậc lương lần sau		
3	14	15	
33	01/4/2021		
33	01/9/2021		
66	01/01/2021		
.00	01/3/2021		
.33	01/9/2021		
.67	01/11/2020		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quốc tịch	Trình độ	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tiếp nhận vào viên chức	Thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng (tính đến ngày 01/3/2022)	Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp và xếp lương					Ghi chú
									Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Bậc	Hệ số	Thời gian tính nâng bậc lương lần sau	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
10	Nguyễn Hoàng Tú	10/7/1989	Phổ Châu, Đức Phổ, Quảng Ngãi	Đại học chuyên ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông (xây dựng cầu đường)	B	Tiếng Anh trình độ B	Nghiệp vụ thực hiện dự án	06 năm 00 tháng (tính từ tháng 3/2016)	Thẩm kế viên hạng III	V.04.02.06	2/9	2,67	01/3/2020	
11	Trần Quý Sang	11/8/1991	Phổ Cường, Đức Phổ, Quảng Ngãi	Đại học chuyên ngành Xây dựng cầu đường	B	Tiếng Anh trình độ B	Nghiệp vụ thực hiện dự án	05 năm 04 tháng (tính từ tháng 11/2016)	Thẩm kế viên hạng III	V.04.02.06	2/9	2,67	01/11/2020	
12	Nguyễn Thành Lam	12/9/1990	Phổ Nhơn, Đức Phổ, Quảng Ngãi	Đại học chuyên ngành Quản lý đất đai	B	Tiếng Anh trình độ B	Nghiệp vụ Quản lý và Phát triển quỹ đất	08 năm 07 tháng (tính từ tháng 8/2013)	Chuyên viên	01.003	3/9	3,00	01/8/2020	
13	Nguyễn Thành Danh	15/11/1978	Phổ Khánh, Đức Phổ, Quảng Ngãi	Đại học chuyên ngành Môi trường	B	Tiếng Anh trình độ B	Nghiệp vụ Bồi thường giải phóng mặt bằng	09 năm 05 tháng (tính từ tháng 10/2012)	Chuyên viên	01.003	3/9	3,00	01/10/2019	
14	Phan Ngọc Văn	02/10/1991	Phổ Thuận, Đức Phổ, Quảng Ngãi	Đại học chuyên ngành Địa chính	B	Tiếng Anh trình độ B	Nghiệp vụ Bồi thường giải phóng mặt bằng	07 năm 07 tháng (tính từ tháng 8/2014)	Chuyên viên	01.003	3/9	3,00	01/8/2021	
15	Phan Thị Thu Thủy	16/01/1989	Phổ Thạnh, Đức Phổ, Quảng Ngãi	Đại học chuyên ngành Địa chính	B	Tiếng Anh trình độ B	Nghiệp vụ Bồi thường giải phóng mặt bằng	08 năm 00 tháng (tính từ tháng 3/2014)	Chuyên viên	01.003	3/9	3,00	01/3/2021	

Danh sách này có 15 người./c